

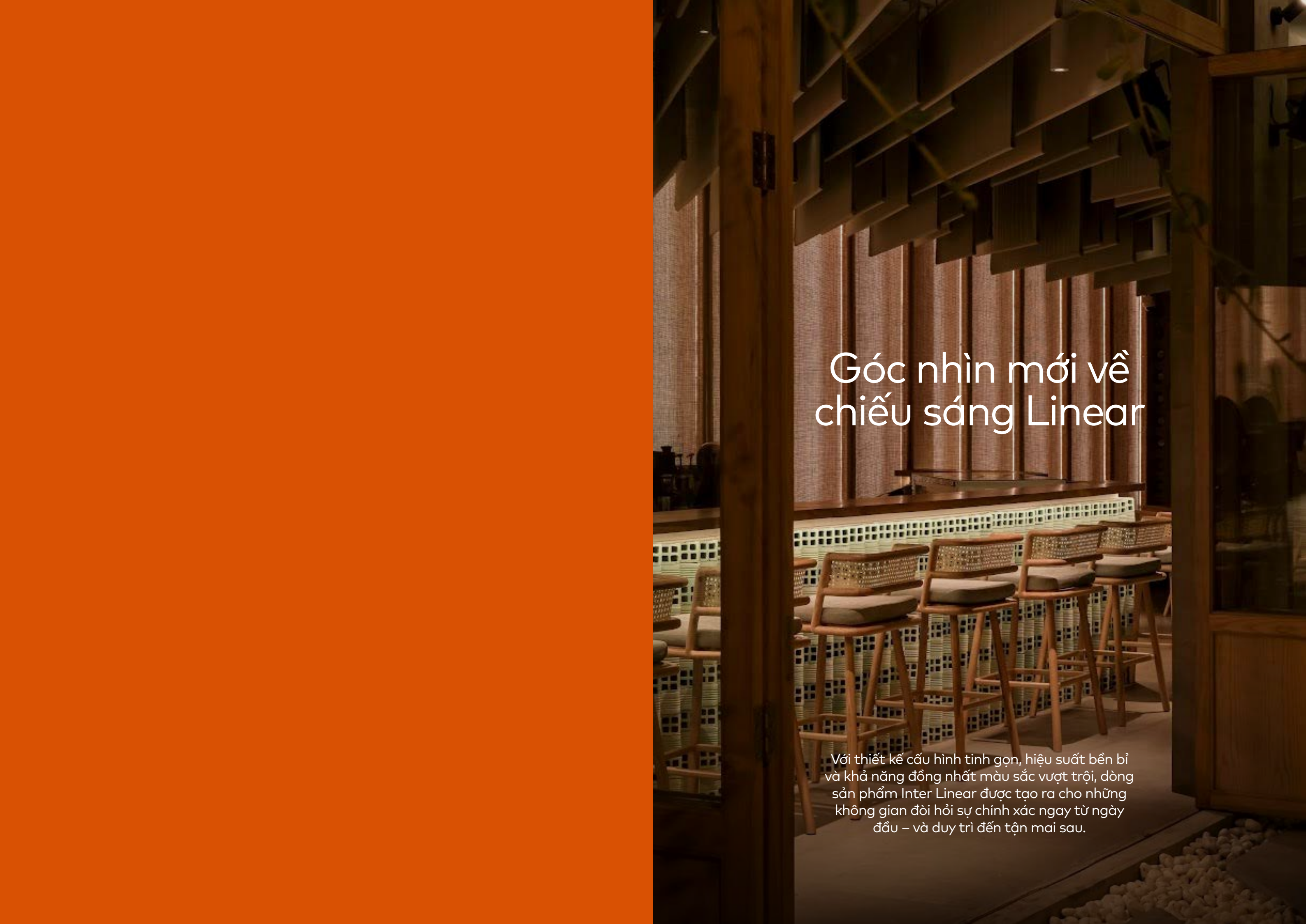
unios®



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Inter Linear  
Collection





## Góc nhìn mới về chiếu sáng Linear

Với thiết kế cấu hình tinh gọn, hiệu suất bền bỉ và khả năng đồng nhất màu sắc vượt trội, dòng sản phẩm Inter Linear được tạo ra cho những không gian đòi hỏi sự chính xác ngay từ ngày đầu – và duy trì đến tận mai sau.





Kỷ nguyên mới

## Tổng quan

Độ đồng nhất màu vượt trội.

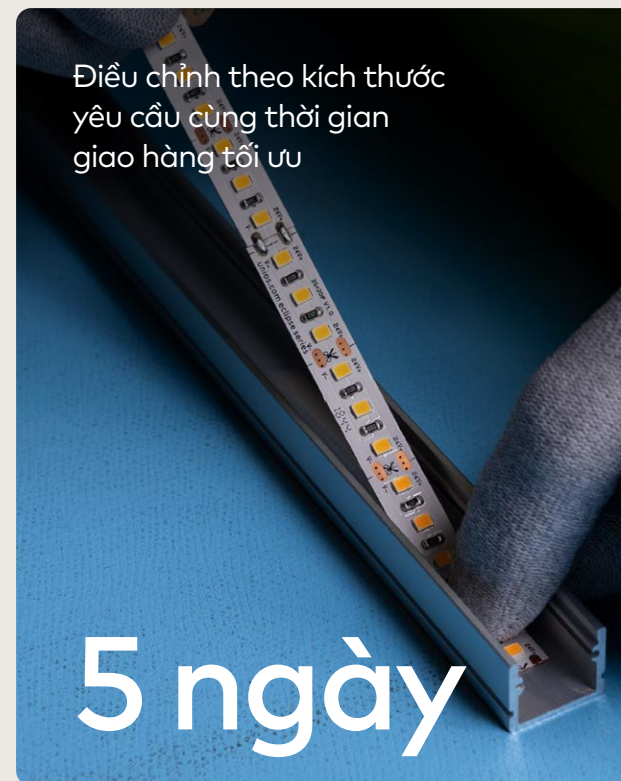
$\leq 1$  SDCM

Danh mục cấu hình phong phú, mở ra vô hạn khả năng ứng dụng



12 Profiles

Điều chỉnh theo kích thước yêu cầu cùng thời gian giao hàng tối ưu



5 ngày

Đổi mới, không đi kèm lạm phát

30% tiết kiệm hơn so với giải pháp chiếu sáng linear trước đây



# Khám phá

## Sản phẩm

Inter Strip →10

Inter Profiles →12

Tóm tắt sản phẩm →42

## Công cụ

Ứng dụng →26

Hướng dẫn đi dây →36

Hướng dẫn lựa chọn →40







## Sản xuất tại Úc

Giải pháp chiếu sáng Linear đạt chuẩn kiến trúc, được cung cấp theo chiều dài tùy chỉnh, hoàn thiện nhanh chóng, thiết kế để giảm thiểu rủi ro và kéo dài tuổi thọ.

## Điều chỉnh kích thước theo yêu cầu

Tổng chiều dài dự án cho các thanh nhôm định hình và dải đèn sẽ được cung cấp để thuận tiện cho việc tùy chỉnh thêm tại công trình.

## Chỉ trong 5 ngày

Sẵn sàng gửi đến bạn chỉ trong 5 ngày

## Công nghệ khử tĩnh điện

Được sản xuất trong môi trường không có tĩnh điện (ESD-free), với các công cụ tại chỗ để ngăn ngừa hư hại tiềm ẩn cho sản phẩm cuối cùng





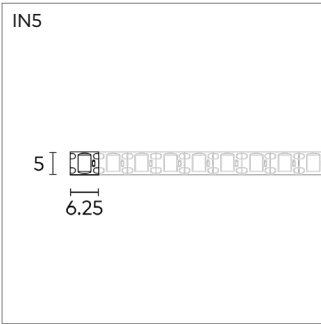
# Inter Strip

Inter Strip Light là nền tảng của bộ sưu tập, được thiết kế để đảm bảo độ chính xác màu sắc và tuổi thọ bền bỉ.

Inter Strip IN10 tương thích với 11 cấu hình dòng sản phẩm Inter, đơn giản hóa việc chọn lựa và lắp đặt

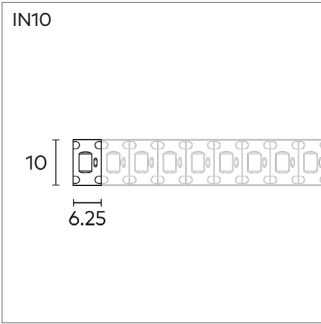
The Inter Strip IN5 hoàn hảo cho cấu hình siêu nhỏ của Inter Pro PS10, lý tưởng lắp đặt cho tủ và chi tiết tinh xảo.

## Single CCT



160 LEDs/m

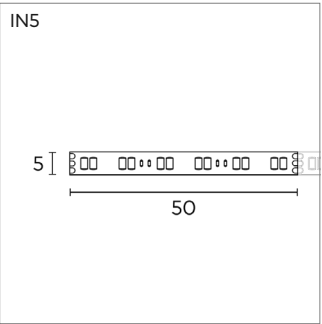
Pg. 54



160 LEDs/m

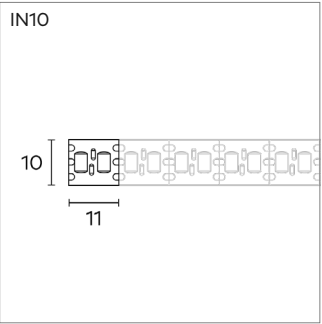
Pg. 54

## Tunable White



240 LEDs/m

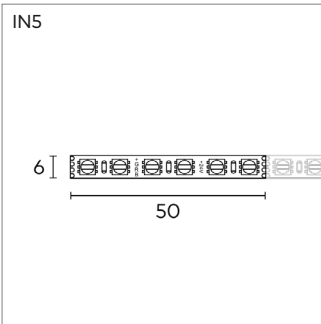
Pg. 55



180 LEDs/m

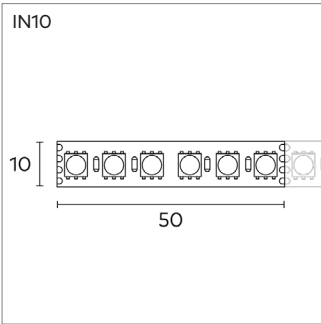
Pg. 55

## RGB



120 LEDs/m

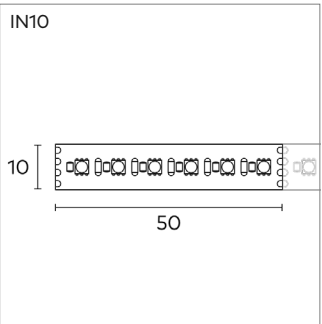
Pg. 56



120 LEDs/m

Pg. 56

## RGBW



240 LEDs/m

Pg. 57

## Chi tiết tinh xảo 6,25 mm.



Dải LED đơn sắc được tùy chỉnh linh hoạt theo bước đếm 6,25mm.  
Dải RGB/RGBW được tùy chỉnh theo bước đếm 50mm.

$\leq 1$  SDCM

SDCM  $\leq 1$  đối với dải đèn đơn sắc (Single CCT) và dải đèn điều chỉnh màu trắng (Tunable White), SDCM  $\leq 2$  đối với dải đèn RGBW, nhằm đảm bảo độ đồng nhất màu sắc vượt trội.

CRI95+ R9>90

TM30 Rf94 / Rg101

Độ chính xác màu sắc trên toàn dải quang phổ, với sắc đỏ trung thực hơn bao giờ hết.

Tùy chọn  
tinh gọn

Tương thích với 11 cấu hình đèn Inter, IN10 giúp việc lựa chọn của bạn trở nên đơn giản hơn trong khi vẫn đáp ứng đa dạng các ứng dụng.

RGB  
or RGBW

Một chút điểm nhấn màu sắc có thể tạo nên sự khác biệt lớn trong việc biến đổi không gian và xây dựng bầu không khí.

>50,000h

L90B10

Tuổi thọ kéo dài đáng tin cậy – lắp đặt một lần, an tâm lâu dài.

2700K

– 6500K

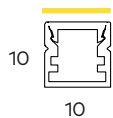
Dễ dàng thích ứng cho sự thoải mái, cảm xúc và nhịp sinh học.



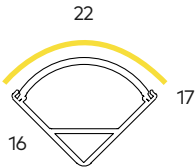
# Tổng quan hệ Profile Inter

Quang thông tối đa trên mỗi mét (ở 3000K)

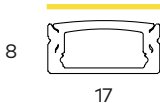
2500lm/m  
2000lm/m  
1500lm/m  
1000lm/m  
500lm/m



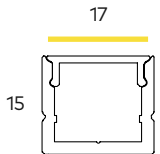
**Inter Pro** **PS10**  
Surface Recessed  
<547lm/m Pg. 42



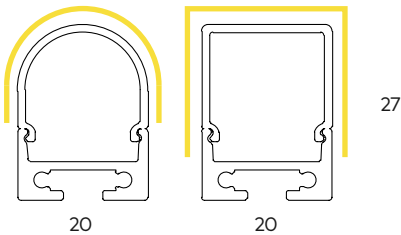
**Inter Angled** **AS16**  
Surface <1783lm/m  
Pg. 49



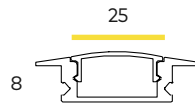
**Inter Flat** **FS17**  
Surface <1694lm/m  
Pg. 47



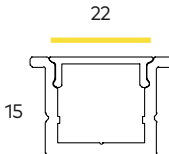
**Inter Pro** **PS17**  
Surface Recessed  
<1307lm/m Pg. 43



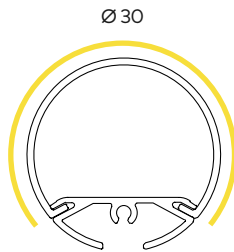
**Inter Dome** **DRS20** **DSS20**  
Surface <1973lm/m  
Pg. 52 Pg. 53



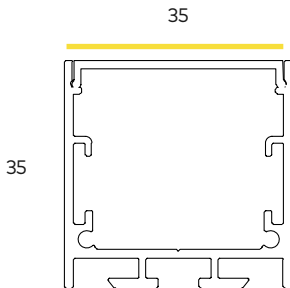
**Inter Flat** **FR25**  
Recessed <1694lm/m  
Pg. 48



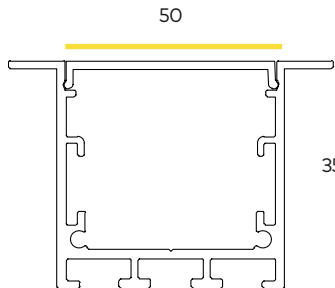
**Inter Pro** **PR22**  
Recessed <1307lm/m  
Pg. 44



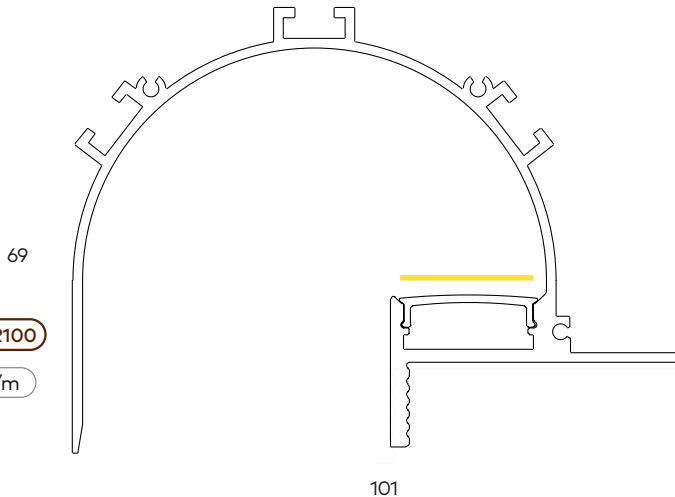
**Inter Round** **RP30**  
Surface Suspended  
<2078lm/m Pg. 51



**Inter Pro** **PS35**  
Surface Suspended  
<1494lm/m Pg. 45



**Inter Pro** **PR50**  
Recessed <1494lm/m  
Pg. 46



**Inter Cove** **CR100**  
Recessed <507lm/m  
Pg. 50



# Inter Pro

Một lựa chọn toàn diện, dòng đèn Inter Pro mang đến ánh sáng liền mạch không điểm chấm cho nhiều ứng dụng khác nhau.



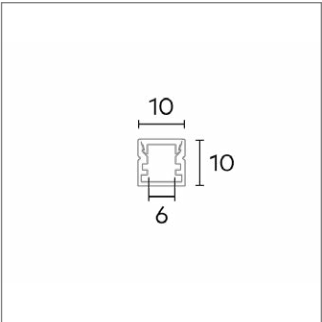
PS10: Kích thước siêu nhỏ, lý tưởng để lắp đặt trong tủ và kệ.

PS17 và PR22: Phù hợp cho các ứng dụng gắn nổi hoặc âm tủ, bàn đảo.

PS35: Có thể treo trên bề mặt làm việc như đèn chiếu sáng chức năng, hoặc gắn nổi dọc hành lang.

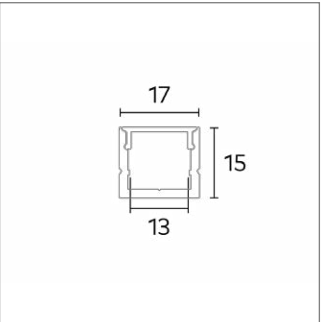
PS35 và PS50: Sử dụng hai dải IN10 (15W/m) để đạt 30W/m hoặc 1494lm/m.

## Inter Pro PS10



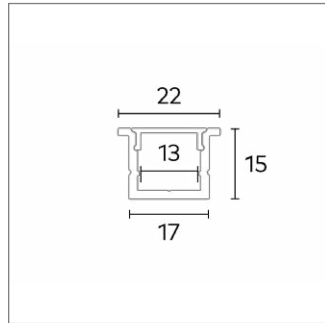
Surface Recessed  
<547lm/m Pg. 42

## Inter Pro PS17



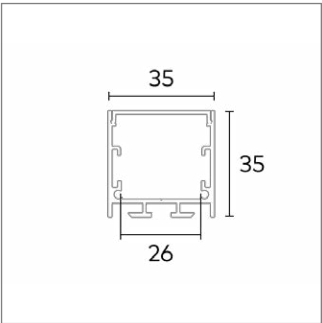
Surface Recessed  
<1307lm/m Pg. 43

## Inter Pro PR22



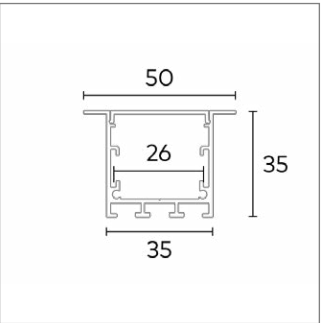
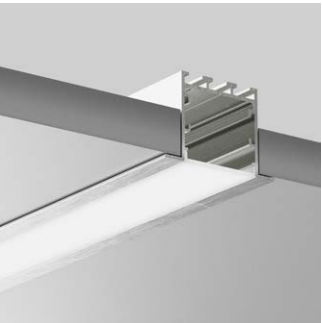
Recessed <1307lm/m  
Pg. 44

## Inter Pro PS35



Surface Suspended  
<1494lm/m Pg. 45

## Inter Pro PR50



Recessed <1494lm/m  
Pg. 46



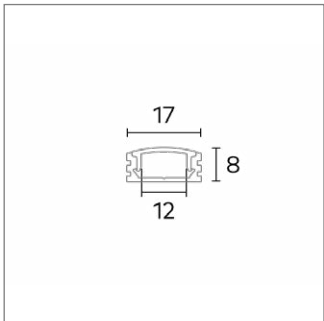
# Inter Flat

Với hiệu suất vượt trội, dòng đèn Inter Flat lý tưởng cho chiếu sáng gián tiếp.

Đạt quang thông cao tới 1694lm/m, cung cấp ánh sáng phản chiếu đồng đều, làm đầy không gian bằng ánh sáng dịu nhẹ.

Thích hợp cho các ứng dụng hắt trần hoặc chiếu sáng nhấn đầu giường.

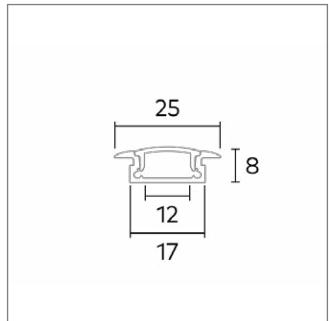
## Inter Flat FS17



Surface <1694lm/m

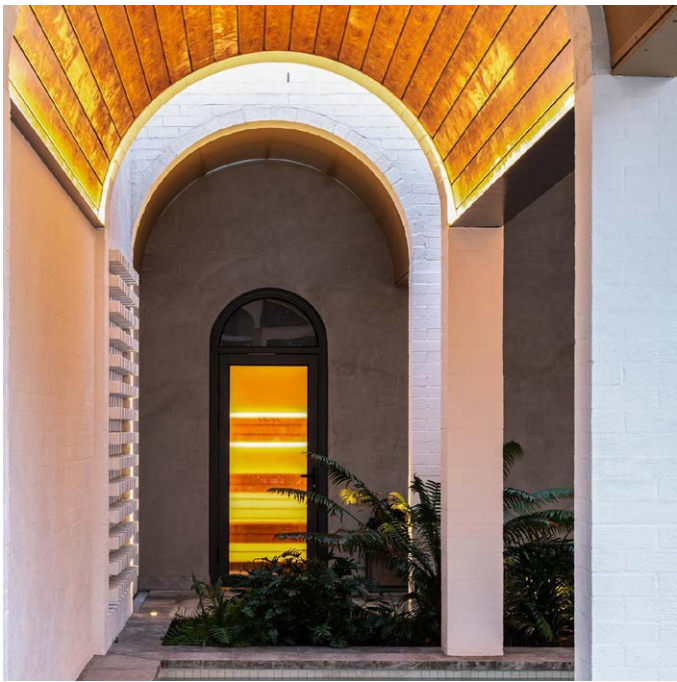
Pg. 47

## Inter Flat FR25



Recessed <1694lm/m

Pg. 48







# Inter Angled

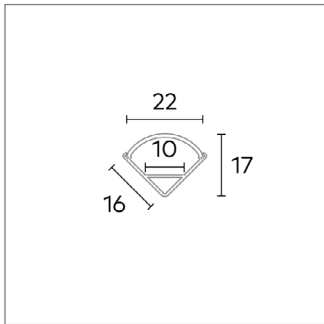
Cấu hình chiếu xiên 45°, được thiết kế cho ánh sáng định hướng hoặc gián tiếp mượt mà.

Lý tưởng cho tủ quần áo, đồ gỗ hoặc kệ trưng bày – làm nổi bật trang phục và vật dụng mà không tạo bóng hoặc gây chói.

Hoàn hảo cho chiếu sáng hắt trần, mang lại lớp sáng dịu dàng, lan tỏa không gian.

Gọn gàng ẩn vào góc, mang đến bề mặt hoàn thiện tinh tế và liền mạch.

## Inter Angled AS16



Surface <1783lm/m

Pg. 49



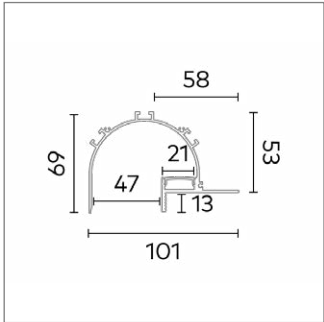


# Inter Cove

Đem lại bề mặt hoàn thiện liền mạch, đồng nhất, với ít thời gian và chi phí hơn so với phương pháp thủ công truyền thống.

Đảm bảo phân bố ánh sáng tối ưu, không lãng phí, tạo nên lớp sáng dịu dàng trải dọc bức tường.

## Inter Cove CR100



Recessed <507lm/m

Pg. 50





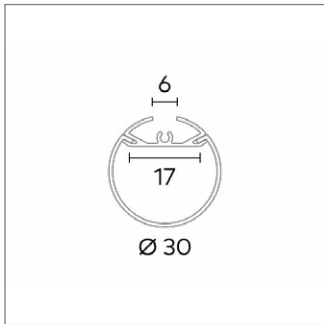


# Inter Round

Cấu hình đèn Inter Round có tính năng gắn nổi dọc tường, hoặc treo trên bàn đảo bếp và quầy bar để chiếu sáng chức năng.

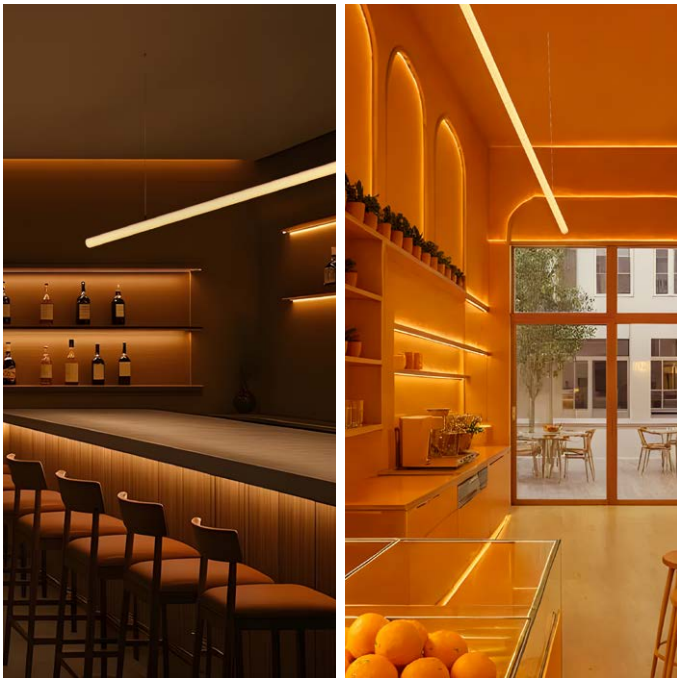
Khi kết hợp với đèn dải IN10 RGB hoặc RGBW, Inter Round gợi nhắc tính tế và đẹp thẩm mỹ của ống neon hiện đại.

## Inter Round RP30



Surface    Suspended

<2078lm/m    Pg. 51



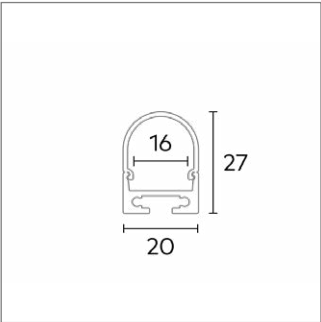


# Inter Dome

Cấu hình đèn Inter Dome kết hợp chiếu sáng phía trước và hai bên, bao phủ cả mặt đứng và các bề mặt xung quanh.

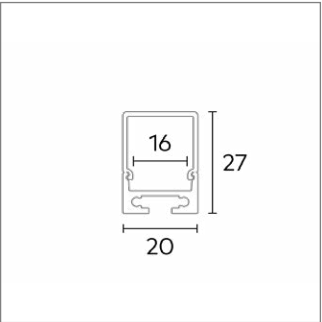
Ánh sáng lan toả trên các bề mặt liên kết, giúp giảm độ tương phản và nâng cao cảm nhận về độ sáng cũng như sự thoáng đãng của không gian.

## Inter Dome DRS20 Inter Dome DSS20



Surface <1973lm/m

Pg. 52



Surface <1973lm/m

Pg. 53







# Ứng Dụng

# Không Gian Quán Bar

Dòng đèn Inter kết hợp ánh sáng gián tiếp tạo bầu không khí, ánh sáng chức năng dễ chịu, cùng điểm nhấn cho kệ và dưới quầy, mang lại không gian chào đón.

**Inter Round RP30:** Ánh sáng gián tiếp, chiếu sáng chức năng thoải mái, điểm nhấn cho kệ và dưới quầy.

**Inter Flat FS17:** Tạo lớp sáng gián tiếp nhẹ nhàng, lan tỏa trên tường và trần.

**Inter Pro PS10:** Chiếu sáng kệ và tạo ánh sáng dịu dưới quầy, góp phần định hình bầu không khí và dẫn dắt chuyển động.

## Inter Round **RP30** Inter Flat **FS17**



Surface Suspended  
<2078lm/m Pg. 51



Surface <1694lm/m  
Pg. 47

## Inter Pro **PS10**



Surface Recessed  
<547lm/m Pg. 42



Dòng đèn Inter mang đến bầu không khí chào đón và dẫn dắt thị giác tinh tế, làm nổi bật những chi tiết thiết yếu.

**Inter Cove CR100:** Tạo ánh sáng nền dịu nhẹ, đồng thời làm nổi bật chất cảm của bề mặt hoàn thiện.

**Inter Pro PS10:** Kín đáo nhưng thiết thực cho tủ và khu vực bàn trang điểm, vừa tôn vinh tiện nghi, vừa mang lại cảm giác ấm cúng.

Inter Cove **CR100**



Recessed <507lm/m

Pg. 50

Inter Pro **PS10**



Surface Recessed <547lm/W

Pg. 42







# Ứng Dụng

# Không Gian Showroom

Sự kết hợp của các profile Inter mang lại khả năng quan sát rõ ràng, cảm giác thoải mái và bầu không khí cuốn hút.

**Inter Dome DSS20:** Gắn nổi, bổ sung đường nét kiến trúc và cung cấp ánh sáng nền.

**Inter Pro PS17:** Làm nổi bật hàng hoá và nhấn mạnh hình khối quầy kệ.

**Inter Cove CR100:** Âm trần, tạo lớp sáng dịu nhẹ, gia tăng sức hấp dẫn cho không gian mua sắm.

## Inter Dome DSS20 Inter Pro PS17



Surface <1973lm/m

Pg. 53



Surface Recessed

<1307lm/m Pg. 43

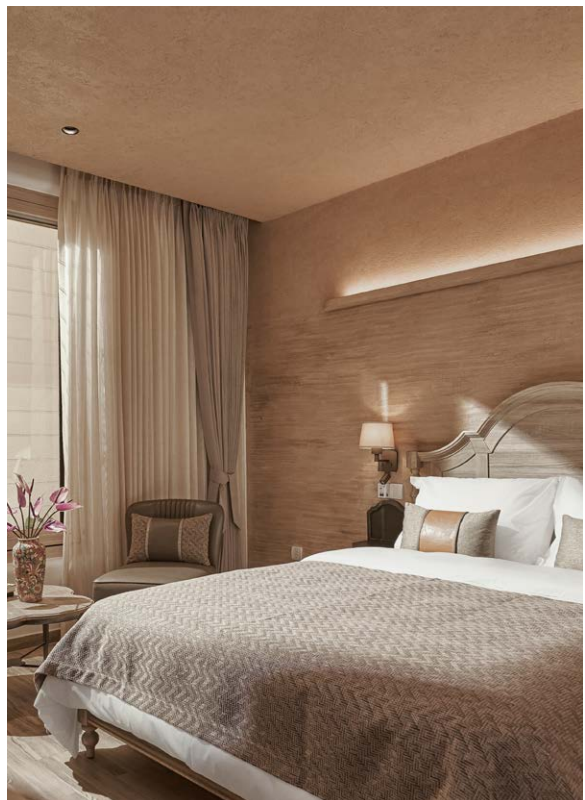
## Inter Cove CR100



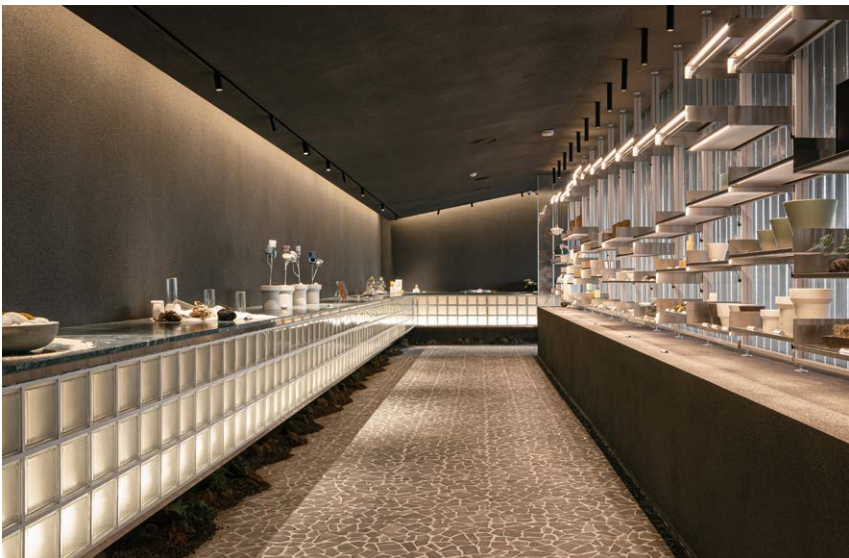
Recessed <507lm/m

Pg. 50





↑ Profile Lý Tường: Inter Angled AS16 Linear Light  
 ← Profile Lý Tường: Inter Round RP30 Linear Light



↑ Profile Lý Tường: Inter Cove CR100 Linear Light (Trần), Inter Pro PS10 Linear Light (Kệ)





← Profile Lý Tưởng: Inter Pro PR22  
Linear Light (Trần), Inter Pro PS10  
Linear Light (Kệ)



→ Profile Lý Tưởng: Inter Pro PS35  
Linear Light

→→ Profile Lý Tưởng: Inter Pro PS35  
Linear Light (Trần), Inter  
Pro PS17 Linear Light (Cột)





# Hướng dẫn đi dây cho đèn linear Inter

Để giải thích cách bạn có thể tiếp cận các phương pháp đi dây khác nhau với dòng Inter, chúng tôi đã tạo ra một số kịch bản dựa trên các yêu cầu và điều kiện dự án khác nhau.

Với mục đích minh họa, chúng tôi sử dụng dải đèn IN10 Inter Strip Light công suất 10W/m làm ví dụ. Tuy nhiên, các quy trình và phương pháp đi dây được trình bày dưới đây đều có thể áp dụng cho tất cả các mẫu Inter Strip.

| Sản phẩm                             | Công suất | Chiều dài tối đa cho một đoạn liền mạch |
|--------------------------------------|-----------|-----------------------------------------|
| IN5 / IN10                           | 5W/m      | 20m                                     |
| IN5 / IN10                           | 10W/m     | 10m                                     |
| IN10                                 | 15W/m     | 6.5m                                    |
| IN10                                 | 20W/m     | 5m                                      |
| IN5 / IN10 (Tunable White/ RGB/RGBW) | N/A       | 5m                                      |

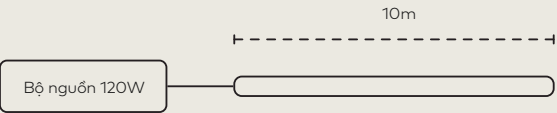
Trước khi tiến hành đi dây cho sản phẩm Inter, có hai thông tin chính mà bạn cần nắm rõ:

**Chiều dài cần thiết**, phụ thuộc vào nhu cầu và yêu cầu cụ thể của dự án.

**Chiều dài tối đa cho một đoạn liền mạch** của sản phẩm Inter Strip Light (tham khảo bảng bên dưới)

## Example 1: Chiều dài yêu cầu không vượt quá giới hạn tối đa cho một mạch chạy.

Minh họa dưới đây cho thấy một ứng dụng đơn giản của dòng Inter, trong đó Chiều dài cần thiết không vượt quá Chiều dài liền mạch tối đa.



| Đèn chiếu sáng         |
|------------------------|
| Inter Strip Light IN10 |
| Công suất: 10W/m       |

| Yêu cầu                    |      |
|----------------------------|------|
| Tổng chiều dài cần thiết   | 10m  |
| Chiều dài liền mạch tối đa | 10m  |
| Chiều dài sản xuất tối đa  | 20m  |
| Công suất yêu cầu          | 100W |

| Ứng dụng                                             |     |
|------------------------------------------------------|-----|
| Tổng chiều dài                                       | 10m |
| Chiều dài liền mạch tối đa                           | 10m |
| Bộ nguồn: 1 x 120W 24V DC (không điều chỉnh độ sáng) |     |

## Example 2: Chiều dài yêu cầu vượt quá giới hạn một mạch chạy nhưng vẫn trong công suất driver.

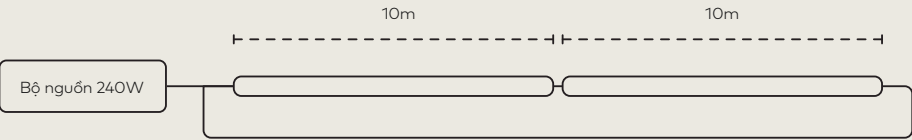
**Sử dụng một bộ nguồn duy nhất**

Minh họa dưới đây mô tả tình huống khi Chiều dài cần thiết vượt quá Chiều dài liền mạch tối đa, nhưng vẫn không vượt quá công suất của bộ nguồn. Giải pháp này phù hợp khi bạn có thể đi thêm dây để đáp ứng ứng dụng.

| Đèn chiếu sáng         |
|------------------------|
| Inter Strip Light IN10 |
| Công suất: 10W/m       |

| Yêu cầu                    |      |
|----------------------------|------|
| Tổng chiều dài cần thiết   | 20m  |
| Chiều dài liền mạch tối đa | 10m  |
| Chiều dài sản xuất tối đa  | 20m  |
| Công suất yêu cầu          | 200W |

| Ứng dụng                                             |     |
|------------------------------------------------------|-----|
| Tổng chiều dài                                       | 20m |
| Chiều dài liền mạch tối đa                           | 10m |
| Bộ nguồn: 1 x 240W 24V DC (không điều chỉnh độ sáng) |     |



## Example 3: Chiều dài yêu cầu vượt quá cả công suất driver và giới hạn một mạch chạy (sử dụng hai driver).

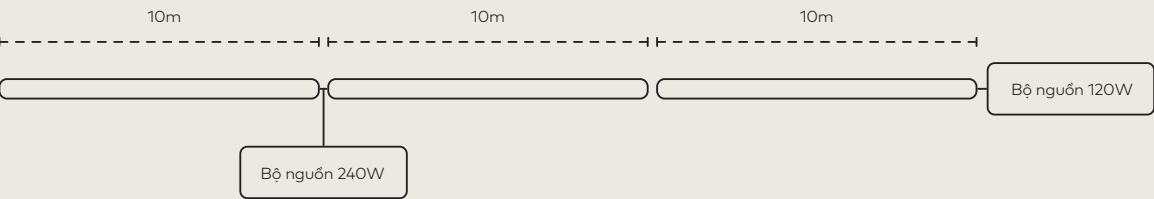
**Sử dụng hai bộ nguồn**

Minh họa dưới đây mô tả tình huống khi Chiều dài cần thiết vượt quá cả Chiều dài liền mạch tối đa và công suất của bộ nguồn. Trường hợp này yêu cầu chia tải cho hai bộ nguồn. Ngoài ra, giải pháp này cũng phù hợp khi bạn không thể đi dây nguồn dài giữa bộ nguồn và điểm cấp điện.

| Đèn chiếu sáng         |
|------------------------|
| Inter Strip Light IN10 |
| Công suất: 10W/m       |

| Yêu cầu                    |      |
|----------------------------|------|
| Tổng chiều dài cần thiết   | 30m  |
| Chiều dài liền mạch tối đa | 10m  |
| Chiều dài sản xuất tối đa  | 20m  |
| Công suất yêu cầu          | 300W |

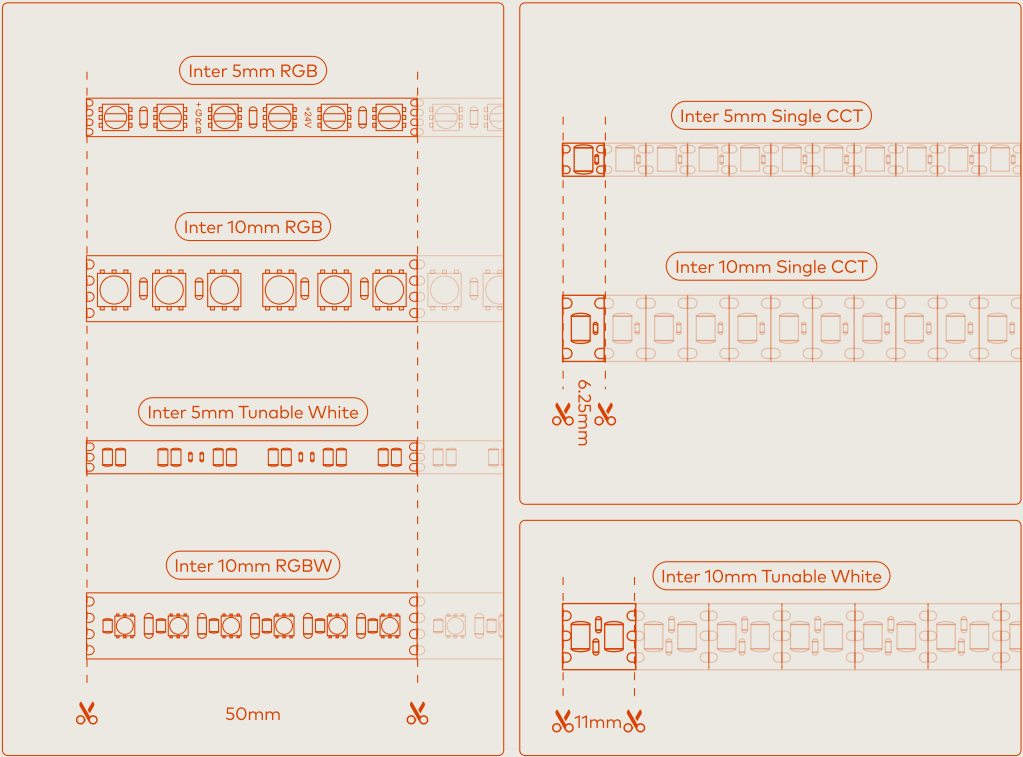
| Ứng dụng                                                                                              |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Tổng chiều dài                                                                                        | 30m |
| Chiều dài liền mạch tối đa                                                                            | 10m |
| Bộ nguồn:<br>1 x 240W 24V DC (không điều chỉnh độ sáng)<br>1 x 120W 24V DC (không điều chỉnh độ sáng) |     |



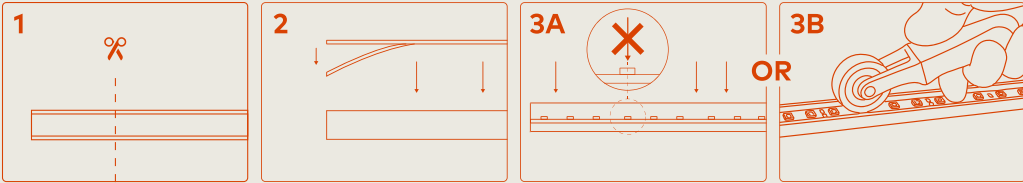


# Lắp ráp tại công trình

- 1 Chỉ định chiều dài bạn cần để Unios cắt sẵn dải đèn LED trong môi trường không có tĩnh điện (ESD-free).



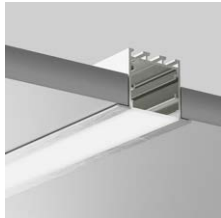
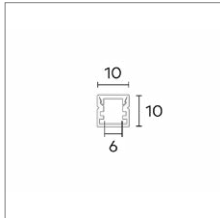
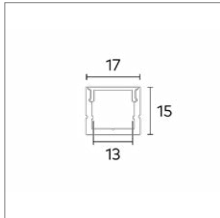
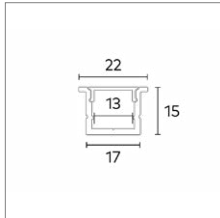
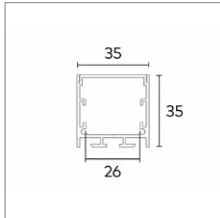
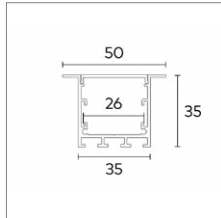
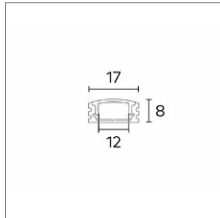
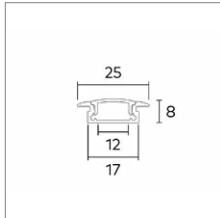
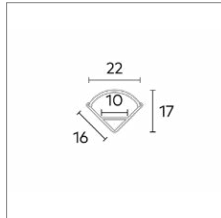
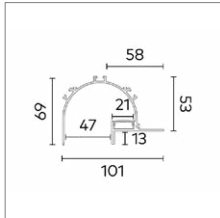
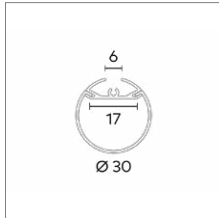
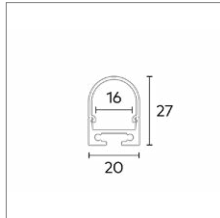
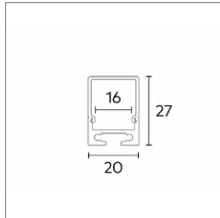
- 2 Cắt thanh nhôm tại chỗ cho vừa khít. Dùng con lăn lắp dải LED vào thanh nhôm.





# Hướng dẫn lựa chọn Inter Linear Series

Quy trình lựa chọn trong số nhiều loại profile của chúng tôi có thể khiến bạn bối rối. Vì mỗi profile được thiết kế để đáp ứng những nhu cầu khác nhau trong từng loại dự án, chúng tôi đã tạo ra ma trận lựa chọn dưới đây để hỗ trợ bạn chọn ra loại profile phù hợp nhất với yêu cầu của mình.

|                                                        | <div>PS10</div> Inter Pro                                                           | <div>PS17</div> Inter Pro                                                           | <div>PR22</div> Inter Pro                                                           | <div>PS35</div> Inter Pro                                                            | <div>PR50</div> Inter Pro                                                             | <div>FS17</div> Inter Flat                                                            | <div>FR25</div> Inter Flat                                                            | <div>AS16</div> Inter Angled                                                          | <div>CR100</div> Inter Cove                                                           | <div>RP30</div> Inter Round                                                           | <div>DRS20</div> Inter Dome                                                           | <div>DSS20</div> Inter Dome                                                           |
|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                        |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|                                                        |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| Kiểu lắp đặt                                           | Surface Mounted, Recessed                                                           | Surface Mounted, Recessed                                                           | Recessed                                                                            | Surface Mounted, Suspended                                                           | Recessed                                                                              | Surface Mounted                                                                       | Recessed                                                                              | Surface Mounted                                                                       | Recessed                                                                              | Surface Mounted, Suspended                                                            | Surface Mounted                                                                       | Surface Mounted                                                                       |
| Hoàn thiện bề mặt                                      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mặt tán quang                                          | Opal                                                                                | Opal                                                                                | Opal                                                                                | Opal                                                                                 | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  | Opal                                                                                  |
| Khả năng tương thích dải LED                           | IN5                                                                                 | IN10                                                                                | IN10                                                                                | IN10, 2X IN10 (at max 15W/m)                                                         | IN10, 2X IN10 (at max 15W/m)                                                          | IN10                                                                                  | IN10                                                                                  | IN10                                                                                  | IN10                                                                                  | IN10                                                                                  | IN10                                                                                  | IN10                                                                                  |
| Công suất (trên mỗi mét)                               | 10W                                                                                 | 5W-20W                                                                              | 5W-20W                                                                              | 5W-30W                                                                               | 5W-30W                                                                                | 5W-20W                                                                                | 5W-20W                                                                                | 5W-20W                                                                                | 5W-20W                                                                                | 5W-20W                                                                                | 5W-20W                                                                                | 5W-20W                                                                                |
| Quang thông tuyệt đối (trên mỗi mét ở 3000K)           | Up to 547lm/m                                                                       | Up to 1307lm/m                                                                      | Up to 1307lm/m                                                                      | Up to 1494lm/m                                                                       | Up to 1494lm/m                                                                        | Up to 1694lm/m                                                                        | Up to 1694lm/m                                                                        | Up to 1783lm/m                                                                        | Up to 507lm/m                                                                         | 2078lm/m                                                                              | Up to 1973lm/m                                                                        | Up to 1973lm/m                                                                        |
| Nhiệt độ màu                                           | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB                             | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                       | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                       | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K-6500K (Tunable White), RGB, RGBW,                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         | 2700K, 3000K, 4000K, 2700K - 6500K (Tunable White), RGB, RGBW                         |
| Cấp bảo vệ IP                                          | IP20                                                                                | IP20                                                                                | IP20                                                                                | IP20                                                                                 | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  | IP20                                                                                  |
| Góc chiếu                                              | 110°                                                                                | 110°                                                                                | 110°                                                                                | 110°                                                                                 | 110°                                                                                  | 110°                                                                                  | 110°                                                                                  | 110°                                                                                  | 110°                                                                                  | 170°                                                                                  | 130°                                                                                  | 130°                                                                                  |
| Chiều dài liên mạch tối đa (Single CCT)                | 50W                                                                                 | 100W                                                                                | 100W                                                                                | 100W                                                                                 | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  | 100W                                                                                  |
| Chiều dài liên mạch tối đa (Tunable White, RGB & RGBW) | 5m                                                                                  | 5m                                                                                  | 5m                                                                                  | 5m                                                                                   | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    | 5m                                                                                    |
| Bảo hành                                               | 5 Năm                                                                               | 5 Năm                                                                               | 5 Năm                                                                               | 5 Năm                                                                                | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 | 5 Năm                                                                                 |
| Thời gian chuẩn bị                                     | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                 | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                 | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                 | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                  | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   | 5 ngày làm việc (đối với sản phẩm có sẵn trong kho)                                   |



Luminaire



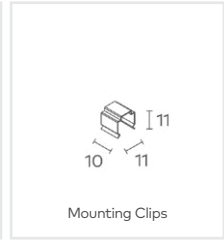
1

PS10

Accessories



End Caps



Mounting Clips

|                               | LED Power      | Lumens           | Beam | SDCM | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|------------------|------|------|---------------------------|----------------|
| <div>1</div> Single CCT       | 10W/m (24V DC) | 547lm/m at 3000K | 110° | ≤1   | 5m                        | 6.25mm         |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 10W/m (24V DC) | 378lm/m at 2700K | 110° | ≤2   | 5m                        | 50mm           |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 241lm/m          | 110° | N/A  | 5m                        | 50mm           |

| Key Information |                                                                                                   | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Surface, Recessed                                                                                 | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 56lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <div><div>Aluminium</div><div>Textured Black</div></div>                                          | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <div><div>2700K</div><div>3000K</div><div>4000K</div><div>2700K-6500K (Tunable White)</div></div> | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 | <div><div>RGB</div><div>RGBW</div></div>                                                          | Class Rating          | Class III                          | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 |                                                                                                   | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                     | Strip Compatibility   | Inter IN5 Strip Light              |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                                                           |                       |                                    |                               |                 |           |        |

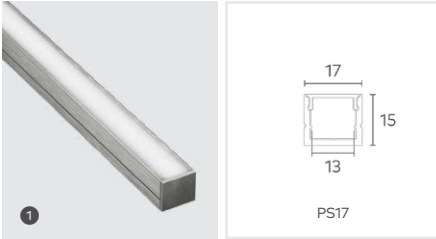


- Available Accessories
- PS10 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)

PS10 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)



Luminaire



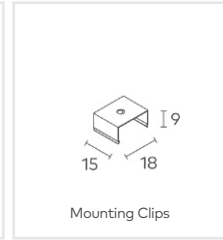
1

PS17

Accessories



End Caps



Mounting Clips

|                               | LED Power      | Lumens            | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| <div>1</div> Single CCT       | 5W/m (24V DC)  | 327lm/m at 3000K  | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 654lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 981lm/m at 3000K  |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1307lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 301lm/m at 2700K  | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 602lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 902lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1203lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 211lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 316lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 422lm/m           |      |            |                           |                |
| RGBW (W at 3000K)             | 15W/m (24V DC) | 427lm/m at 3000K  | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 569lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

| Key Information |                                                                                                   | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Surface, Recessed                                                                                 | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 66lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <div><div>Aluminium</div><div>Textured Black</div><div>Textured White</div></div>                 | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <div><div>2700K</div><div>3000K</div><div>4000K</div><div>2700K-6500K (Tunable White)</div></div> | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 | <div><div>RGB</div><div>RGBW</div></div>                                                          | Class Rating          | Class III                          | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 |                                                                                                   | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                     | Strip Compatibility   | Inter INT0 Strip Light             |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                                                           |                       |                                    |                               |                 |           |        |



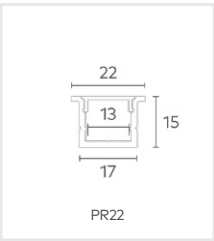
- Available Accessories
- PS17 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)

PS17 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)





Luminaire



Accessories



|                               | LED Power      | Lumens            | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| 1 Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 327lm/m at 3000K  | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 654lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 981lm/m at 3000K  |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1307lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 301lm/m at 2700K  | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 602lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 902lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1203lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 211lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 316lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 422lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 422lm/m           |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)              | 15W/m (24V DC) | 427lm/m at 3000K  | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 569lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

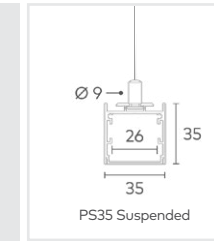
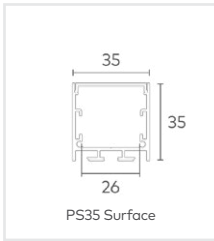
| Key Information |                                                                                                                                | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Recessed                                                                                                                       | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 66lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <div><div>Aluminium</div><div>Textured Black</div><div>Textured White</div></div>                                              | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <div><div>2700K</div><div>3000K</div><div>4000K</div><div>2700K-6500K (Tunable White)</div><div>RGB</div><div>RGBW</div></div> | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 |                                                                                                                                | Class Rating          | Class III                          | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 |                                                                                                                                | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
|                 |                                                                                                                                | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light             |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                                                  |                       |                                    |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                                                                                        |                       |                                    |                               |                 |           |        |



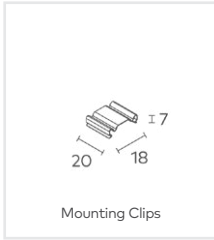
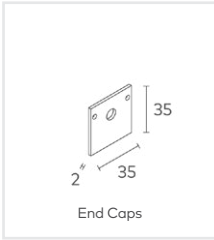
- Available Accessories
- PR22 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)
- PR22 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)



Luminaire



Accessories



|                                 | LED Power      | Lumens            | SDCM       | Beam | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|---------------------------------|----------------|-------------------|------------|------|---------------------------|----------------|
| 1 2 Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 249lm/m at 3000K  | ≤1         | 110° | 20m                       | 6.25mm         |
|                                 | 10W/m (24V DC) | 498lm/m at 3000K  |            |      | 10m                       |                |
|                                 | 15W/m (24V DC) | 747lm/m at 3000K  |            |      | 6.5m                      |                |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 995lm/m at 3000K  |            |      | 5m                        |                |
|                                 | 30W/m (24V DC) | 1494lm/m at 3000K |            |      | 6.5m                      |                |
| 1 Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 229lm/m at 2700K  | ≤1         | 110° | 5m                        | 11mm           |
|                                 | 10W/m (24V DC) | 458lm/m at 2700K  |            |      |                           |                |
|                                 | 15W/m (24V DC) | 687lm/m at 2700K  |            |      |                           |                |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 916lm/m at 2700K  |            |      |                           |                |
|                                 | 30W/m (24V DC) | 1374lm/m at 2700K |            |      |                           |                |
| RGB                             | 10W/m (24V DC) | 161lm/m           | N/A        | 110° | 5m                        | 50mm           |
|                                 | 15W/m (24V DC) | 241lm/m           |            |      |                           |                |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 321lm/m           |            |      |                           |                |
|                                 | 30W/m (24V DC) | 482lm/m           |            |      |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)                | 15W/m (24V DC) | 325lm/m at 3000K  | ≤2 (3000K) | 110° | 5m                        | 50mm           |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 433lm/m at 3000K  |            |      |                           |                |
|                                 | 30W/m (24V DC) | 650lm/m at 3000K  |            |      |                           |                |

| Key Information |                                                                                                                                | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Surface, Suspended                                                                                                             | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 51lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <div><div>Aluminium</div><div>Textured Black</div><div>Textured White</div></div>                                              | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <div><div>2700K</div><div>3000K</div><div>4000K</div><div>2700K-6500K (Tunable White)</div><div>RGB</div><div>RGBW</div></div> | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 |                                                                                                                                | Class Rating          | Class III                          | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 |                                                                                                                                | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
|                 |                                                                                                                                | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light             |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                                                  |                       |                                    |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                                                                                        | Cable Length          | 3000mm                             |                               |                 |           |        |

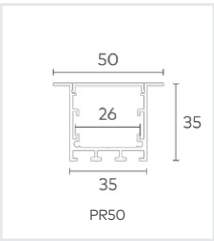


- Available Accessories
- PS35 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)
- PS35 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)
- Inter Linear 3000mm Suspension Kit

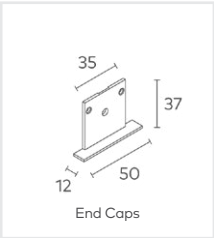




Luminaire



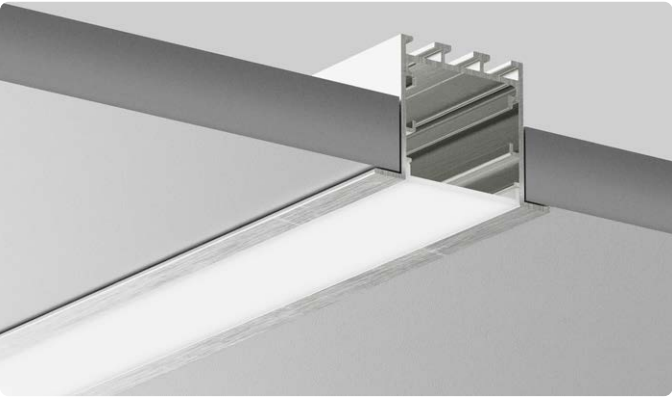
Accessories



End Caps

|                               | LED Power      | Lumens            | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| ① Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 249lm/m at 3000K  | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 498lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 747lm/m at 3000K  |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 995lm/m at 3000K  |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 30W/m (24V DC) | 1494lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 5W/m (24V DC)  | 229lm/m at 2700K  | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 458lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 687lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
| RGB                           | 20W/m (24V DC) | 916lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 30W/m (24V DC) | 1374lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 10W/m (24V DC) | 161lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 241lm/m           |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)              | 20W/m (24V DC) | 321lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 30W/m (24V DC) | 482lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 325lm/m at 3000K  | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 433lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |
|                               | 30W/m (24V DC) | 650lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

| Key Information |                                                                                                                                | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Recessed                                                                                                                       | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 51lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <div><div>Aluminium</div><div>Textured Black</div><div>Textured White</div></div>                                              | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <div><div>2700K</div><div>3000K</div><div>4000K</div><div>2700K-6500K (Tunable White)</div><div>RGB</div><div>RGBW</div></div> | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                                                  | Class Rating          | Class III                          | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
| Warranty        | 5 Years                                                                                                                        | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
|                 |                                                                                                                                | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light             |                               |                 |           |        |



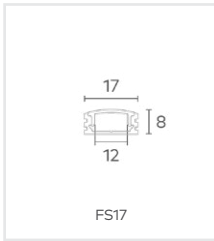
**Available Accessories**

PR50 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)

PR50 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)



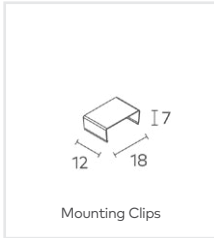
Luminaire



Accessories



End Caps



Mounting Clips

|                               | LED Power      | Lumens (3000K)    | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| ① Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 424lm/m at 3000K  | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 847lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1271lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1694lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 390lm/m at 2700K  | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 780lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1169lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1559lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 273lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 410lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 547lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 553lm/m at 3000K  | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
| RGBW(W at 3000K)              | 20W/m (24V DC) | 738lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

| Key Information |                                                                                                                                | Design                |                                | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Recessed                                                                                                                       | Product Family        | Inter                          | Lumen Efficacy                | Up to 86lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <div><div>Aluminium</div></div>                                                                                                | Material              | Anodised Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <div><div>2700K</div><div>3000K</div><div>4000K</div><div>2700K-6500K (Tunable White)</div><div>RGB</div><div>RGBW</div></div> | IP Rating             | IP20                           | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                                                  | Class Rating          | Class III                      | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
| Warranty        | 5 Years                                                                                                                        | Maximum Supply Length | 3 metres                       |                               |                 |           |        |
|                 |                                                                                                                                | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light         |                               |                 |           |        |



**Available Accessories**

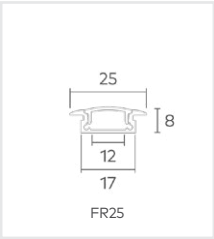
FS17 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)

FS17 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)

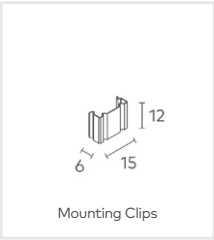




Luminaire



Accessories



|                               | LED Power      | Lumens (3000K)    | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| ① Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 424lm/m at 3000K  | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 847lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1271lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1694lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 390lm/m at 2700K  | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 780lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1169lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1559lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 273lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 410lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 547lm/m           |      |            |                           |                |
|                               |                |                   |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)              | 15W/m (24V DC) | 553lm/m at 3000K  | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 738lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

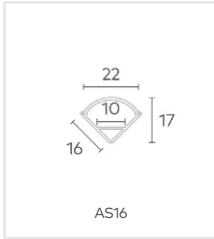
| Key Information |                             | Design                |                                | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Recessed                    | Product Family        | Inter                          | Lumen Efficacy                | Up to 86lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | Aluminium                   | Material              | Anodised Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | 2700K                       | IP Rating             | IP20                           | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 | 3000K                       |                       |                                | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 | 4000K                       |                       |                                |                               |                 |           |        |
|                 | 2700K-6500K (Tunable White) |                       |                                |                               |                 |           |        |
|                 | RGB                         | Class Rating          | Class III                      |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser               | Maximum Supply Length | 3 metres                       |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                     | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light         |                               |                 |           |        |



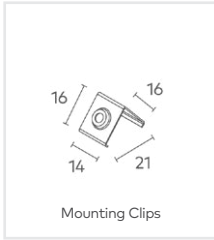
- Available Accessories
- FR25 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)
- FR25 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)



Luminaire



Accessories



|                               | LED Power      | Lumens            | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| ① Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 446lm/m at 3000K  | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 892lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1337lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1783lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 410lm/m at 2700K  | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 820lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1231lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1641lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 288lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 432lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 575lm/m           |      |            |                           |                |
|                               |                |                   |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)              | 15W/m (24V DC) | 582lm/m at 3000K  | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 776lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

| Key Information |                             | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|-----------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Recessed                    | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 91lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | Aluminium<br>Textured Black | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | 2700K                       | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 | 3000K                       |                       |                                    | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 | 4000K                       |                       |                                    |                               |                 |           |        |
|                 | 2700K-6500K (Tunable White) |                       |                                    |                               |                 |           |        |
|                 | RGB                         | Class Rating          | Class III                          |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser               | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                     | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light             |                               |                 |           |        |

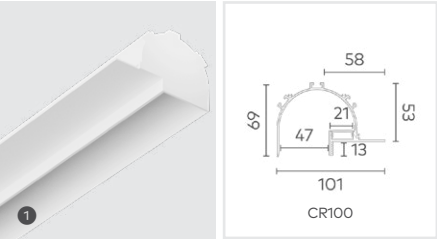


- Available Accessories
- AS16 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)
- AS16 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)

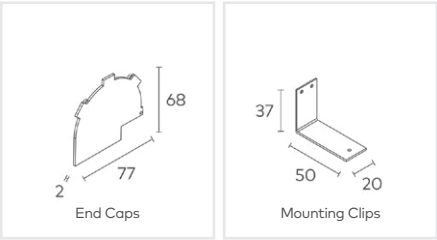




Luminaire

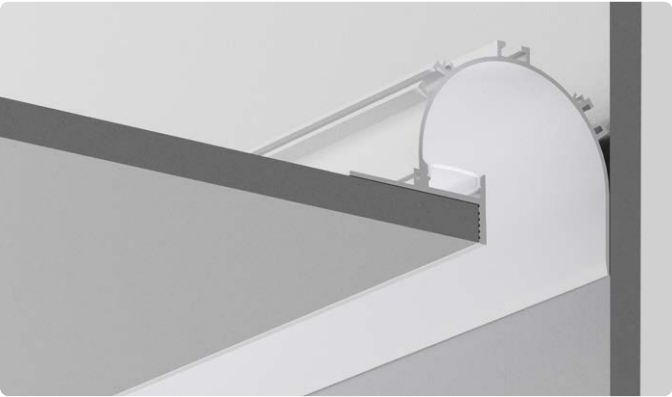


Accessories



|                               | LED Power      | Lumens           | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| 1 Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 127lm/m at 3000K | 110° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 254lm/m at 3000K |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 380lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 507lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 117lm/m at 2700K | 110° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 233lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 350lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 467lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 82lm/m           | 110° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 123lm/m          |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 164lm/m          |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 166lm/m at 3000K | 110° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
| RGBW(W at 3000K)              | 15W/m (24V DC) | 166lm/m at 3000K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 221lm/m at 3000K |      |            |                           |                |

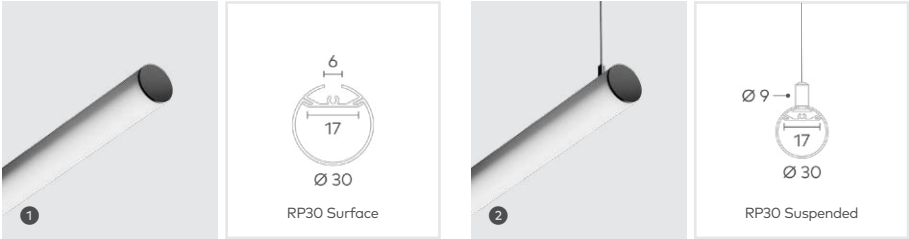
| Key Information |                                                                 | Design                |                                    | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Recessed                                                        | Product Family        | Inter                              | Lumen Efficacy                | Up to 26lm/W    | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <input type="checkbox"/> Textured White                         | Material              | Powdercoated Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <input checked="" type="checkbox"/> 2700K                       | IP Rating             | IP20                               | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> 3000K                       | Class Rating          | Class III                          | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> 4000K                       | Maximum Supply Length | 3 metres                           |                               |                 |           |        |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> 2700K-6500K (Tunable White) | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light             |                               |                 |           |        |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> RGB                         |                       |                                    |                               |                 |           |        |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> RGBW                        |                       |                                    |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                   |                       |                                    |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                         |                       |                                    |                               |                 |           |        |



| Available Accessories                                  |
|--------------------------------------------------------|
| CR100 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap) |
| CR100 Mounting Kit                                     |



Luminaire



Accessories



|                                 | LED Power      | Lumens (3000K)    | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|---------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| 1 2 Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 520lm/m at 3000K  | 170° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                                 | 10W/m (24V DC) | 1039lm/m at 3000K |      |            | 10m                       |                |
|                                 | 15W/m (24V DC) | 1559lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 2078lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| 1 Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 478lm/m at 2700K  | 170° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                                 | 10W/m (24V DC) | 956lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                                 | 15W/m (24V DC) | 1434lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 1912lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                             | 10W/m (24V DC) | 335lm/m           | 170° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                                 | 15W/m (24V DC) | 503lm/m           |      |            |                           |                |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 671lm/m           |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)                | 15W/m (24V DC) | 678lm/m at 3000K  | 170° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                                 | 20W/m (24V DC) | 905lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

| Key Information |                                                                 | Design                |                                | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Surface, Suspended                                              | Product Family        | Inter                          | Lumen Efficacy                | Up to 106lm/W   | Non-Dim   | Remote |
| Finish          | <input checked="" type="checkbox"/> Textured Black              | Material              | Anodised Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         | <input checked="" type="checkbox"/> 2700K                       | IP Rating             | IP20                           | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> 3000K                       | Class Rating          | Class III                      | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> 4000K                       | Maximum Supply Length | 3 metres                       |                               |                 |           |        |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> 2700K-6500K (Tunable White) | Strip Compatibility   | Inter IN10 Strip Light         |                               |                 |           |        |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> RGB                         | Cable Length          | 3000mm                         |                               |                 |           |        |
|                 | <input checked="" type="checkbox"/> RGBW                        |                       |                                |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                   |                       |                                |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                         |                       |                                |                               |                 |           |        |

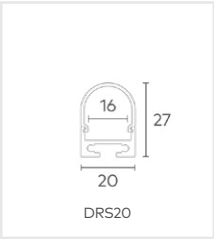
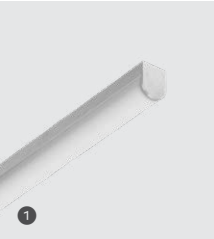


| Available Accessories              |
|------------------------------------|
| RP30 End Cap                       |
| RP30 Mounting Clip                 |
| Inter Linear 3000mm Suspension Kit |





Luminaire



Accessories



|                               | LED Power      | Lumens (3000K)    | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| 1 Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 493lm/m at 3000K  | 130° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 987lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1480lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1973lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 454lm/m at 2700K  | 130° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 908lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1362lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1816lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 318lm/m           | 130° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 478lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 637lm/m           |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)              | 15W/m (24V DC) | 644lm/m at 3000K  | 130° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 859lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

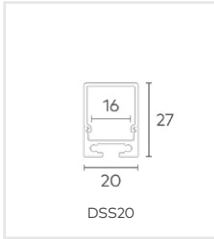
| Key Information |                                                                                                                 | Design                |                                | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Surface                                                                                                         | Product Family        | Inter                          | Lumen Efficacy                | Up to 100lm/W   | Non-Dim   | Remote |
| Finish          |  Aluminium                   | Material              | Anodised Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         |  2700K                       | IP Rating             | IP20                           | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 |  3000K                       |                       |                                | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 |  4000K                       |                       |                                |                               |                 |           |        |
|                 |  2700K-6500K (Tunable White) |                       |                                |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                                   | Class Rating          | Class III                      |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                                                                         | Maximum Supply Length | 3 metres                       |                               |                 |           |        |
|                 |                                                                                                                 | Strip Compatibility   | Inter INT0 Strip Light         |                               |                 |           |        |



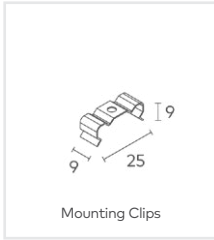
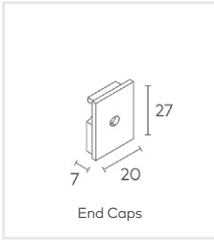
- Available Accessories
- DRS20 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)
- DRS20 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)



Luminaire



Accessories



|                               | LED Power      | Lumens (3000K)    | Beam | SDCM       | Maximum Single Length Run | Cut Increments |
|-------------------------------|----------------|-------------------|------|------------|---------------------------|----------------|
| 1 Single CCT                  | 5W/m (24V DC)  | 493lm/m at 3000K  | 130° | ≤1         | 20m                       | 6.25mm         |
|                               | 10W/m (24V DC) | 987lm/m at 3000K  |      |            | 10m                       |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1480lm/m at 3000K |      |            | 6.5m                      |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1973lm/m at 3000K |      |            | 5m                        |                |
| Tunable White (2700K - 6500K) | 5W/m (24V DC)  | 454lm/m at 2700K  | 130° | ≤1         | 5m                        | 11mm           |
|                               | 10W/m (24V DC) | 908lm/m at 2700K  |      |            |                           |                |
|                               | 15W/m (24V DC) | 1362lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1816lm/m at 2700K |      |            |                           |                |
| RGB                           | 10W/m (24V DC) | 318lm/m           | 130° | N/A        | 5m                        | 50mm           |
|                               | 15W/m (24V DC) | 478lm/m           |      |            |                           |                |
|                               | 20W/m (24V DC) | 637lm/m           |      |            |                           |                |
| RGBW(W at 3000K)              | 15W/m (24V DC) | 644lm/m at 3000K  | 130° | ≤2 (3000K) | 5m                        | 50mm           |
|                               | 20W/m (24V DC) | 859lm/m at 3000K  |      |            |                           |                |

| Key Information |                                                                                                                   | Design                |                                | Performance                   |                 | Driver    |        |
|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------------------------|-----------------|-----------|--------|
| Mounting        | Surface                                                                                                           | Product Family        | Inter                          | Lumen Efficacy                | Up to 100lm/W   | Non-Dim   | Remote |
| Finish          |  Aluminium                   | Material              | Anodised Aluminum, PC Diffuser | CRI (Ra/R9, Single CCT)       | 95+ (R9: >90)   | Phase Cut | Remote |
| LED CCT         |  2700K                       | IP Rating             | IP20                           | Lifetime (Ta 25°C)            | >50,000h L90B10 | DALI      | Remote |
|                 |  3000K                       |                       |                                | Operating Ambient Temperature | -10°- 35°C      | Bluetooth | Remote |
|                 |  4000K                       |                       |                                |                               |                 |           |        |
|                 |  2700K-6500K (Tunable White) |                       |                                |                               |                 |           |        |
| Diffuser        | Opal Diffuser                                                                                                     | Class Rating          | Class III                      |                               |                 |           |        |
| Warranty        | 5 Years                                                                                                           | Maximum Supply Length | 3 metres                       |                               |                 |           |        |
|                 |                                                                                                                   | Strip Compatibility   | Inter INT0 Strip Light         |                               |                 |           |        |



- Available Accessories
- DSS20 End Cap (Allow 2mm length clearance per end cap)
- DSS20 Mounting Clip (Allow 2mm width clearance for mounting clips)

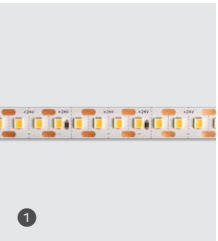




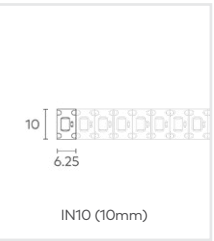
Inter Single CCT

Strip Light

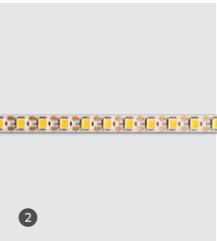
Luminaire



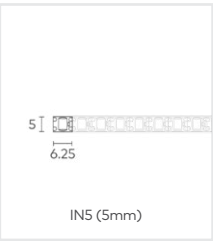
1



IN10 (10mm)



2



INS (5mm)

|                          | LED Power      | Lumens<br>(at 3000K) | Beam | No. of LED's | LED Pitch | Maximum Single<br>Length Run | Cut Increments |
|--------------------------|----------------|----------------------|------|--------------|-----------|------------------------------|----------------|
| 1 Inter IN10 Strip Light | 5W/m (24V DC)  | 615lm/m              | 120° | 160LEDs/m    | 6.25mm    | 20m                          | 6.25mm         |
|                          | 10W/m (24V DC) | 1233lm/m             |      |              |           | 10m                          |                |
|                          | 15W/m (24V DC) | 1850lm/m             |      |              |           | 6.5m                         |                |
|                          | 20W/m (24V DC) | 2467lm/m             |      |              |           | 5m                           |                |
| 2 Inter INS Strip Light  | 10W/m (24V DC) | 1233lm/m             | 120° | 160LEDs/m    | 6.25mm    | 5m                           | 6.25mm         |

Key Information

Mounting

3M Adhesive tape

LED CCT

2700K

3000K

4000K

Warranty

5 Years

Maximum Supply Length

20 metres

Maximum Run Power

100W

Design

Product Family

Inter

Material

3oz Flexible copper-clad PCB

IP Rating

IP20

Class Rating

Class III

Performance

Lumen Efficacy

Up to 125lm/W

CRI (Ra/R9)

95+ (R9: >90)

Rf (TM-30)

94

Rg (TM-30)

101

Lifetime (Ta 25°C)

>50,000h L90B10

Operating Ambient Temperature

-10°- 35°C

SDCM

≤1

Driver

Non-Dim

Remote

Phase Cut

Remote

DALI

Remote

Bluetooth

Remote

Available Accessories

LED Strip Roller (for ESD-protected on-site assembly)

Edition 26.9.24 | Product design and technical data may be subject to change

Linear | Configure online at [unios.com/interstrip](https://unios.com/interstrip)

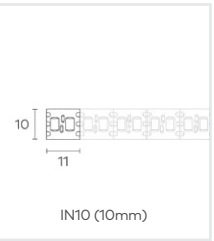
Inter Tunable White

Strip Light

Luminaire



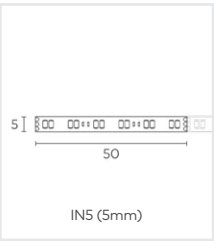
1



IN10 (10mm)



2



INS (5mm)

|                                        | LED Power      | Lumens<br>(at 2700K) | Beam | SDCM | No. of LED's | LED Pitch | Maximum Single<br>Length Run | Cut Increments |
|----------------------------------------|----------------|----------------------|------|------|--------------|-----------|------------------------------|----------------|
| 1 Inter IN10 Tunable White Strip Light | 5W/m (24V DC)  | 568lm/m              | 120° | ≤1   | 180LEDs/m    | 11mm      | 5m                           | 11mm           |
|                                        | 10W/m (24V DC) | 1135m/m              |      |      |              |           |                              |                |
|                                        | 15W/m (24V DC) | 1703lm/m             |      |      |              |           |                              |                |
|                                        | 20W/m (24V DC) | 2270lm/m             |      |      |              |           |                              |                |
| 2 Inter INS Tunable White Strip Light  | 10W/m (24V DC) | 852lm/m              | 120° | ≤2   | 240LEDs/m    | 8.3mm     | 5m                           | 50mm           |

Key Information

Mounting

3M Adhesive tape

LED CCT

2700K-6500K (Tunable White)

Warranty

5 Years

Maximum Supply Length

20 metres

Maximum Run Power

100W

Design

Product Family

Inter

Material

3oz Flexible copper-clad PCB

IP Rating

IP20

Class Rating

Class III

Performance

Lumen Efficacy

Up to 125lm/W

CRI (Ra/R9)

95+ (R9: >90)

Rf (TM-30)

94

Rg (TM-30)

101

Lifetime (Ta 25°C)

>50,000h L90B10

Operating Ambient Temperature

-10°- 35°C

Driver

DALI

Remote

Bluetooth

Remote

Available Accessories

LED Strip Roller (for ESD-protected on-site assembly)

Edition 26.9.24 | Product design and technical data may be subject to change

Linear | Configure online at [unios.com/interstrip](https://unios.com/interstrip)

55

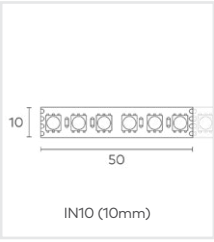
Inter RGB

Strip Light

Luminaire



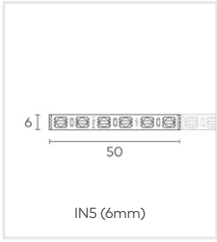
1



IN10 (10mm)



2



IN5 (6mm)

|                              | LED Power      | Lumens (RGB) | Beam | Maximum Single Length Run |
|------------------------------|----------------|--------------|------|---------------------------|
| 1 Inter IN10 RGB Strip Light | 10W/m (24V DC) | 398lm/m      | 120° | 5m                        |
|                              | 15W/m (24V DC) | 597lm/m      |      |                           |
|                              | 20W/m (24V DC) | 796lm/m      |      |                           |
| 2 Inter IN5 RGB Strip Light  | 10W/m (24V DC) | 543lm/m      | 120° | 5m                        |

Key Information

Mounting

3M Adhesive tape

LED Colour

RGB

Warranty

5 Years

Maximum Supply Length

20 metres

Maximum Run Power

100W

Design

Product Family

Inter

Material

3oz Flexible copper-clad PCB

IP Rating

IP20

Class Rating

Class III

Cut Lengths

50mm

LED Pitch

8.3mm

No. of LED's

120LEDs/m

Performance

Lumen Efficacy

Up to 54lm/W

CRI (Ra/R9)

N/A

Rf (TM-30)

N/A

Rg (TM-30)

N/A

Lifetime (Ta 25°C)

>50,000h L90B10

Operating Ambient Temperature

-10°- 35°C

SDCM

N/A

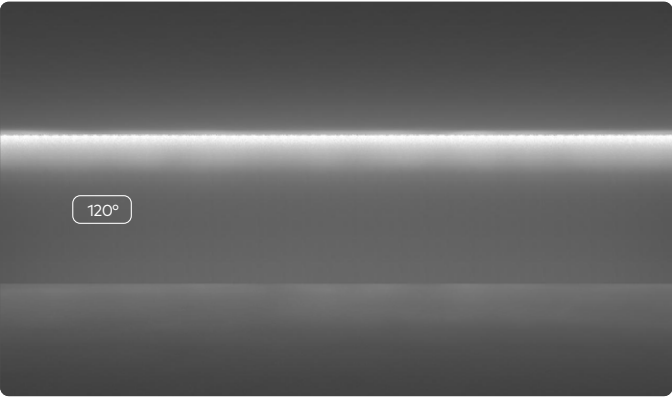
Driver

DALI

Remote

Bluetooth

Remote



Available Accessories

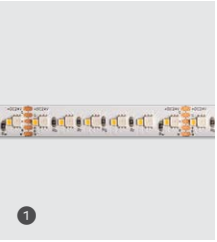
LED Strip Roller (for ESD-protected on-site assembly)



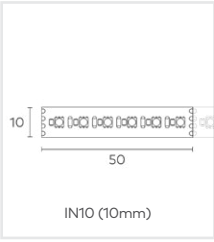
Inter RGBW

Strip Light

Luminaire



1



IN10 (10mm)

|                               | LED Power      | Lumens (3000K) | Lumens (RGB) | Beam | Maximum Single Length Run |
|-------------------------------|----------------|----------------|--------------|------|---------------------------|
| 1 Inter IN10 RGBW Strip Light | 15W/m (24V DC) | 805lm/m        | 359lm/m      | 120° | 5m                        |
|                               | 20W/m (24V DC) | 1074lm/m       | 479lm/m      |      |                           |

Key Information

Mounting

3M Adhesive tape

LED CCT

RGBW (3000K)

Warranty

5 Years

Maximum Supply Length

20 metres

Maximum Run Power

100W

Design

Product Family

Inter

Material

3oz Flexible copper-clad PCB

IP Rating

IP20

Class Rating

Class III

Cut Lengths

50mm

LED Pitch

8.3mm

No. of LED's

240LEDs/m

Performance

Lumen Efficacy

Up to 107lm/W

CRI (Ra/R9)

95+ (R9: >90)

Rf (TM-30)

91

Rg (TM-30)

98

Lifetime (Ta 25°C)

>50,000h L90B10

Operating Ambient Temperature

-10°- 35°C

SDCM

≤2 (3000K)

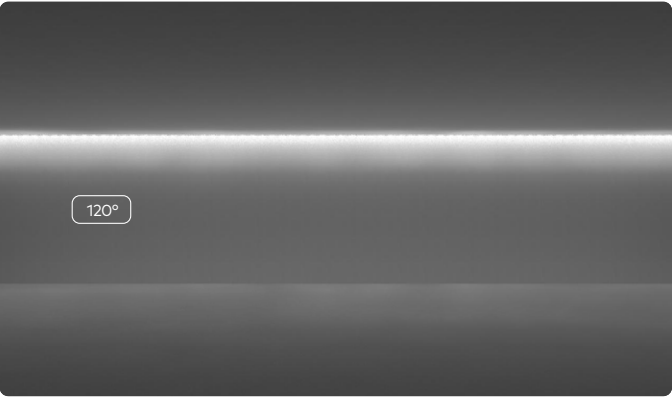
Driver

DALI

Remote

Bluetooth

Remote



Available Accessories

LED Strip Roller (for ESD-protected on-site assembly)





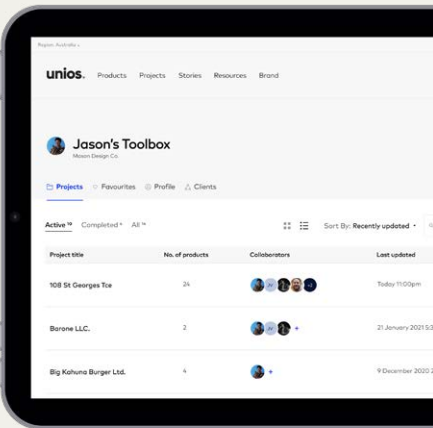
# About Us



Ba lần đạt giải thưởng Good Design Award, bao gồm cả hạng mục Gold.



Nền tảng được thiết kế để minh bạch và trực quan, hỗ trợ quy trình làm việc mọi lúc, mọi nơi.



3K+ users

Showroom trải nghiệm tại Úc và Việt Nam. Văn phòng đại diện tại Hàn Quốc và Singapore.

APAC Lighting Partner

Đạt giải Red Dot Award với bộ sưu tập Pandia Glass Series.



reddot winner 2025 lighting design

## Lời cảm ơn đặc biệt

Ấn phẩm này sẽ không thể thực hiện được nếu thiếu sự hỗ trợ lâu dài từ các đối tác dự án, nhà phân phối và các nhiếp ảnh gia đã đóng góp nội dung.

## Thông tin thêm

Để có thêm thông tin kỹ thuật và truy cập toàn bộ thư viện của chúng tôi, vui lòng ghé thăm unios.com. Thư viện này bao gồm cơ sở dữ liệu đầy đủ về các đối tượng BIM, tệp IES và hình ảnh sản phẩm.

Instagram: [instagram.com/unioslight](https://www.instagram.com/unioslight)  
Facebook: [facebook.com/unioslight](https://www.facebook.com/unioslight)  
LinkedIn: [linkedin.com/company/unios](https://www.linkedin.com/company/unios)  
Youtube: [unios.com/youtube](https://www.youtube.com/unios)  
Pinterest: [pinterest.com/unioslight](https://www.pinterest.com/unioslight)  
Twitter: [twitter.com/unioslight](https://twitter.com/unioslight)



Tìm nhà phân phối hoặc văn  
phòng Unios gần bạn nhất.

[unios.com/find-us](https://unios.com/find-us)